# **TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ TẠI VIỆT NAM**

**1. Tiêu chí xác định doanh nghiệp siêu nhỏ tại Việt Nam:**

Tại việt nam đa phần các doanh nghiệp nhỏ hoặc siêu nhỏ, vậy những tiêu chí nào để xác định, đó là: Căn dựa trên số lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội; tổng vốn hoặc tổng doanh thu năm trước liên kề. Ngoài ra, đối với từng doanh nghiệp kinh doanh trong từng ngành nghề nhất định sẽ có những yêu cầu riêng biệt. Cụ thể:

***- Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng***

Theo quy định pháp luật, doanh nghiệp siêu nhỏ hoạt động trong các lĩnh vực trên là những doanh nghiệp:

* Số lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội: bình quân năm không quá 10 người;
* Tổng nguồn vốn: không quá 03 tỷ đồng;
* Tổng doanh thu: không quá 03 tỷ đồng/năm.

***- Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: thương mại và dịch vụ***

Vì tính chất của ngành nghề thương mại và dịch vụ không đòi hỏi nhiều lao động nhưng lại có thể mang lại doanh thu cao hơn so với các ngành khác, do đó tiêu chí để xác định doanh nghiệp siêu nhỏ đối với hai lĩnh vực này có sự khác biệt:

* Số lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội: bình quân năm không quá 10 người;
* Tổng nguồn vốn: không quá 03 tỷ đồng;
* Tổng doanh thu: không quá 10 tỷ đồng/năm.

***Trong đó:***

- Số lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội: bằng tổng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của năm chia cho số tháng trong năm (Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm, số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân được tính bằng tổng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của các tháng hoạt động chia cho số tháng hoạt động.)

- Tổng nguồn vốn: xác định trong bảng cân đối kế toán thể hiện trên Báo cáo tài chính của năm trước liền kề mà doanh nghiệp nộp cho cơ quan quản lý thuế (Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm, tổng nguồn vốn được xác định trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp tại thời điểm cuối quý liền kề thời điểm doanh nghiệp đăng ký hưởng nội dung hỗ trợ).

- Tổng doanh thu: tổng doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp và được xác định trên Báo cáo tài chính của năm trước liền kề mà doanh nghiệp nộp cho cơ quan quản lý thuế. Trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 01 năm hoặc trên 01 năm nhưng chưa phát sinh doanh thu thì doanh nghiệp căn cứ vào tiêu chí tổng nguồn vốn quy định tại Điều 9 Nghị định 39/2018).

- Lĩnh vực hoạt động: xác định căn cứ vào quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế và quy định của pháp luật chuyên ngành. Trường hợp hoạt động trong nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định căn cứ vào lĩnh vực có doanh thu cao

**2. Chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp siêu nhỏ**

Doanh nghiệp siêu nhỏ có thể lựa chọn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ theo Thông tư 132/2018/TT-BTC hoặc chế độ kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Thông tư 133/2016/TT-BTC. Trong đó:

Doanh nghiệp vừa và nhỏ phân loại theo quy mô doanh nghiệp thì bao gồm cả doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp vừa và doanh nghiệp nhỏ.

Chính vì vậy, doanh nghiệp nhỏ còn có thể lựa chọn áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa ban hành theo [Thông tư số 133/2016/TT-BTC](https://chiakhoaphapluat.vn/thong-tu-1332016tt-btc-huong-dan-che-ke-toan-doanh-nghiep-nho-va-vua-bo-truong-bo-tai-chinh-ban-hanh/%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính cho phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ theo [Thông tư 132/2018/TT-BTC](https://chiakhoaphapluat.vn/thong-tu-132-2018-tt-btc/%22%20%5Ct%20%22_blank) dược áp dụng đối với doanh nghiệp siêu nhỏ, bao gồm các doanh nghiệp siêu nhỏ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế TNDN) theo phương pháp tính trên thu nhập tính thuế và phương pháp theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ.

**Lưu ý:** Doanh nghiệp siêu nhỏ phải áp dụng chế độ kế toán nhất quán trong một năm tài chính. Việc thay đổi chế độ kế toán áp dụng chỉ được thực hiện tại thời điểm đầu năm tài chính kế tiếp.